|  |  |
| --- | --- |
|  **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **XÃ SƠN TÂY** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM**

 **Thực trạng và giải pháp chuẩn Tiếp cận pháp luật tại xã Sơn Tây**

1. **LÝ DO CHO SÁNG KIẾN**

Ngày 15/11/2021, Bộ Tư pháp đã ban hành Thông tư số 09/2021/TT-BTP hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật *(Thông tư 09/2021/TT-BTP)*. Thông tư có hiệu lực thi hành từ ngày 01/1/2022, cùng với thời điểm có hiệu lực thi hành của Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg đã tạo cơ sở pháp lý đầy đủ để triển khai thực hiện việc đánh giá xã, phường, thị trấn (cấp xã) đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được thống nhất đồng bộ, góp phần nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành tại cơ sở. Theo đánh giá, qua thực tiễn gần một năm thực hiện Quyết định số 25/2021QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg), được sự quan tâm của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, bước đầu đạt được kết quả khả quan. Ủy ban nhân dân xã Sơn Tây tổ chức thông tin, tuyên truyền, tập huấn, biên soạn tài liệu, hướng dẫn nghiệp vụ về nhiệm vụ này. Việc tổ chức đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cơ bản nghiêm túc. Tuy nhiên, qua theo dõi và nắm bắt tình hình thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cho thấy nhiều khó khăn, lúng túng trong tổ chức thực hiện, cần phải khắc phục, hoàn thiện trong thời gian tới.

Xác định việc xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật là nhiệm vụ của toàn bộ hệ thống chính trị, gắn với thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh của địa phương; trên cơ sở đó, từ đầu năm 2022 UBND xã ban hành Kế hoạch thực hiện xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong đó công chức Tư pháp - Hộ tịch giữ vai trò là đầu mối tham mưu cho UBND, Chủ tịch UBND trong việc tổ chức thực hiện. Theo đó, phối hợp với các ban, ngành, UBMTTQ của xã đã tổ chức hội nghị hướng dẫn xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức và lạnh đạo cốt cán tại Thôn và các chi Hội, chi đoàn trên địa bàn xã nắm vững các quy định pháp luật về chuẩn tiếp cận pháp luật, từ đó tham mưu triển khai trên thực tế; đồng thời tạo chuyển biến mạnh trong việc nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, góp phần thiết thực vào công tác cải cách hành chính.

Từ thực tiễn triển khai đánh giá, công nhận, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong thời gian qua cho thấy, đây là nhiệm vụ có ý nghĩa quan trọng đối với công tác quản lý nhà nước, nhất là tại cơ sở trong khi Đảng, Nhà nước đang chủ trương xây dựng Chính phủ phát triển, liêm chính, hành động và nền hành chính hiện đại, phục vụ Nhân dân. Có thể nhận thấy mục đích và ý nghĩa của việc xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật ở một số điểm như sau:

a) Nâng cao nhận thức pháp luật, giáo dục ý thức tôn trọng, thượng tôn, tuân thủ và chấp hành pháp luật; bảo đảm quyền con người, quyền công dân, quyền được thông tin về pháp luật; kịp thời tháo gỡ mâu thuẫn, tranh chấp, vướng mắc, kiến nghị trong thi hành pháp luật trên địa bàn xã.

b) Tổ chức và bảo đảm hiệu lực, hiệu quả thi hành Hiến pháp, pháp luật, quản lý nhà nước và xã hội bằng pháp luật. Qua việc tổ chức đánh giá, công nhận và xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm bắt thực trạng, đề xuất các giải pháp khắc phục hạn chế, tồn tại trong quản lý, tổ chức thực hiện các tiêu chí và chỉ tiêu tiếp cận pháp luật. Kết quả chấm điểm, đánh giá các tiêu chí tiếp cận pháp luật chính là kết quả việc thực hiện nhiệm vụ của xã trên các lĩnh vực: Bảo đảm thi hành Hiến pháp và pháp luật; thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và thực hiện dân chủ ở cơ sở. Từ đó, nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

c) Cải thiện điều kiện tiếp cận thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, giải quyết thủ tục hành chính, phát huy dân chủ ở cơ sở của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Hiến pháp năm 2013 quy định: “công dân có quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội, tham gia thảo luận và kiến nghị với các cơ quan nhà nước về các vấn đề của cơ sở, địa phương và cả nước. Nhà nước tạo điều kiện để công dân tham gia quản lý nhà nước và xã hội; công khai, minh bạch trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của công dân.

d) Là một nội dung thành phần trong Chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2020 - 2025 (Đánh giá, công nhận, xây dựng xã tiếp cận pháp luật; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân) việc xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật sẽ góp phần góp phần xây dựng nông thôn mới, cải thiện, nâng cao chất lượng đời sống văn hóa pháp lý của người dân khu vực nông thôn.

Trong quá trình thực hiện tôi đã rút ra được một số kinh nghiệm muốn đem ra trao đổi với các đồng nghiệp, đồng thời học hỏi những cách làm, mô hình hay, mới hơn để khắc phục những hạn chế trong công tác của mình. Đó chính là những lí do để tôi lựa chọn chủ đề: “ **Thực trạng và giải pháp chuẩn Tiếp cận pháp luật tại xã Sơn Tây**” làm đề tài kinh nghiệm cho mình...

**II. PHẠM VI, THỜI GIAN VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

- Phạm vi: 13/13 Thôn trên địa bàn xã Sơn Tây.

- Thời gian áp dụng sang kiến: từ 01/2022 đến nay.

- Đối tượng áp dụng: Toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và các tổ chức, nhân dân trên địa bàn xã Sơn Tây

**III. THỰC TRẠNG TRƯỚC KHI ÁP DỤNG SÁNG KIẾN**

**1. Đặc điểm kinh tế - xã hội xã Sơn Tây**

Xã Sơn Tây là đơn vị hành chính nằm phía Tây của huyện Hương Sơn, với diện tích 12,5 km2, tiếp giáp thị trấn Tây Sơn, và các xã Sơn Kim2, xã Sơn Lĩnh, xã Quang Diệm và xã Thọ Điền huyện Vũ Quang có 2 tuyến QL8A và QL281 đi qua và tuyến liên xã Tây- Lĩnh-Hồng có dòng sông Ngàn Phố chảy qua. Toàn xã có 13 thôn, 2476 hộ và 8045 nhân khẩu.

Đội ngũ cán bộ công chức được bố trí 21 đồng chí, không chuyên trách 8 đồng chí, công an chính quy có 5 đồng chí. Có 17 chi bộ Đảng và 282 đảng viên, 4 nhà trường, 5 hợp tác xã và 50 doanh nghiệp thường xuyên hoạt động.

Trong những năm gần đây, xã Sơn Tây được các cấp các ngành quan tâm đầu tư phát triển trên nhiều lĩnh vực. Hệ thống giao thông nông thôn không ngừng được nâng cấp, mở rộng, điện chiếu sáng, thông tin liên lạc, hệ thống cơ sở hạ tầng cũng được đầu tư nâng cấp. Cùng với phát triển dịch vụ kết hơp nông nghiệp, nông thôn mới tăng nhanh, kinh tế của xã có bước phát triển ổn định. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng dần tỉ lệ dịch vụ, giảm tỷ lệ kinh tế nông nghiệp trong cơ cấu nền kinh tế. Nhiều loại hình kinh doanh dịch vụ, ngành nghề được mở rộng khắp trên địa bàn xã.

Hoạt động văn hóa thông tin, thể dục - thể thao trong những năm qua là ngọn cờ đầu của Cụm 4 năm 2022 đạt giải 3 về cuộc thi Nhà Nông đua tài của huyện Hương Sơn. Cùng với sự đầu tư của nhà nước, nhân dân xã đã đóng góp tích cực xây dựng các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao để phục vụ nhân dân. Xã Sơn Tây huy động được các nguồn lực để phát triển sự nghiệp văn hóa, thể dục, thể thao bằng hình thức xã hội hóa. Nhiều loại hình văn hóa, nhất là Văn hóa truyền thống với nhiều nội dung, hình thức phong phú được tổ chức phục vụ nhu cầu đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân. Đây cũng là thành công bước đầu trong việc phát triển phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao quần chúng. Phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư đi vào chiều sâu, đã thực sự khơi dậy các nguồn lực từ nhân dân, được nhân dân hưởng ứng tích cực. Tỷ lệ gia đình đạt gia đình văn hóa, thôn đạt văn hóa hằng năm đều tăng. Những bản sắc văn hóa, nghĩa tình trong khu dân cư luôn được giữ gìn và phát huy. Tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội được ổn định và đảm bảo góp phần quan trọng cho sự phát triển trên địa bàn của xã

Tuy nhiên bên cạnh những thành quả đạt được, xã Sơn Tây vẫn còn những hạn chế nhất định. Quá trình xây dựng Nông thôn mới diễn ra tương đối nhanh, không gian không ngừng được mở rộng cùng với sự tăng trưởng về kinh tế của xã cũng đã làm nảy sinh nhiều vấn đề. Trước đây ý thức của người dân về chấp hành pháp luật còn hạn chế bên cạnh đó hệ thống tuyên truyền pháp luật chưa được quan tâm thực hiện tốt, do đó một số văn bản Luật mới ban hành thiết thực với người dân chưa được nhân dân tiếp cận, am hiểu.

Nguyên nhân chính gây nên tình trạng này là do công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật còn nhiều hạn chế yếu kém, bên cạnh đó còn do ý thức của một bộ phận nhân dân chưa quen đang theo hình thức tập tục tập quán chưa có ý thức chấp hành pháp luật cao, giữ gìn an ninh trật tự, giữ gìn môi trường, giữ gìn vệ sinh cảnh quan đường làng ngõ xóm và nơi công cộng, thiếu ý thức bảo vệ tài sản công, hành vi ứng xử giao tiếp chưa phù hợp với nếp sống văn minh..

 Vì vậy, việc tổ chức Chuẩn tiếp cận pháp luật, nhất là công tác phổ biến giáo dục pháp luật tuyên truyền xây dựng Nông thôn mới là một cơ hội tốt để cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Sơn Tây hiểu rõ trách nhiệm của mình, nâng cao nhận thức và hành động về xây dựng nông thôn mới. Qua đó, tạo động lực mạnh mẽ, huy động mọi người dân tích cực tham gia xây dựng Nông thôn mới đạt hiệu quả cao và bền vững; đồng thời, góp phần thực hiện các thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh trên địa bàn xã.

**IV. NHỮNG GIẢI PHÁP VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC SÁNG KIẾN KHI ĐƯỢC ÁP DỤNG**

1. **Mô tả sáng kiến**

Do đây là sáng kiến còn đang trong quá trình nghiên cứu nên chỉ áp dụng triển khai trên địa bàn xã Sơn Tây. Trong công tác xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tôi tham mưu cho UBND xã thực hiện theo đúng quy trình và nghiêm túc rút kinh nghiêm trong quá trình thực hiện:

***\*Thứ nhất, nghiêm túc thực hiện***

Theo hướng dẫn tại Quyết định số 25/2021QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn TCPL, các địa phương cần bám sát 5 tiêu chí gồm:

*Tiêu chí 1:* Ban hành văn bản theo thẩm quyền để tổ chức và đảm bảo đảm thi hành Hiến pháp, pháp luật trên địa bàn. (trong đó có 2 chỉ tiêu)

Tiêu chí 2: Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật.(trong đó có 6 chỉ tiêu)

*Tiêu chí 3*: Hòa gải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý. (trong đó có 3 chỉ tiêu)

*Tiêu chí 4*: Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn. (trong đó có 5 chỉ tiêu)

*Tiêu chí 5*: Tổ chức tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố caostheo quy định của pháp luật. (trong đó có 4 chỉ tiêu)

Việc chấm điểm được tiến hành theo Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ Tư pháp.

Ngay từ đầu năm 2022 công chức Tư pháp – Hộ tịch đã tham mưu cho UBND xã ban hành quyết định phân công các bộ phận chuyên môn phụ trách thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu TCPL trong xây dựng chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn xã với công chức Tư pháp - Hộ tịch là đầu mối chính và các bộ phận chuyên môn khác phối hợp thực hiện

Xã Sơn Tây thành lập hội đồng tự đánh giá xã đạt chuẩn TCPL với 13 thành viên. Trên bảng tự chấm điểm cho thấy, trong 5 tiêu chí lớn được chia nhỏ thành 20 chỉ tiêu nhỏ, xã Sơn Tây có nhiều chỉ tiêu đạt điểm tối đa như: bảo đảm thi hành hiến pháp và pháp luật, thực hiện dân chủ cơ sở, An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội bảo đảm; công khai đầy đủ các thủ tục hành chính; kiện toàn các tổ hòa giải, kịp thời giải quyết mâu thuẫn tại địa phương...Về việc bố trí kinh phí hỗ trợ công tác hòa giải, bố trí ngân sách cho công tác phổ biến giáo dục pháp luật địa phương mới chỉ cung cấp tài liệu, sổ sách, tổ chức tập huấn chưa bố trí được kinh phí. Việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật thông qua tủ sách pháp luật chưa đem lại hiệu quả cao vì đa phần hầu như người dân chủ yếu tiếp cận qua các hình thức của internet...Mặc dù được trang bị hơn 700 đầu sách, nhưng số lượng người mượn, đọc sách không nhiều; chưa có mô hình tủ sách tại nhà trọ, quán cà phê nên không đạt điểm tối đa. Xét tổng thể, xã Sơn Tây vẫn bảo đảm các điều kiện về xã đạt chuẩn TCPL. Vì vậy, địa phương đã có quyết định công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

Để đánh giá sự hài lòng của tổ chức, cá nhân, xã Sơn Tây phát 960 phiếu lấy ý kiến của người dân (tính đến 05/11/2022). Kết quả, năng lực, hiểu biết thái độ phục vụ, tinh thần trách nhiệm của cán bộ chuyên môn được đánh giá cao, có từ 88 đến 92% tổng số phiếu bày tỏ sự hài lòng. Đối với một số trường hợp không hài lòng, cán bộ xã cho hay, do có thời điểm lãnh đạo xã không có mặt tại trụ sở. Để khắc phục, cán bộ tiếp dân tận tình giải thích và hẹn bà con thời điểm phù hợp.

***\*Thứ hai, lấy người dân làm trung tâm***

Một trong những quan điểm chỉ đạo thực hiện xây dựng xã đạt chuẩn TCPL ở xã Sơn Tây là lấy người dân làm trung tâm, với phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” bảo đảm thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm. Trên địa bàn xã có 13 thôn, đa phần người dân làm nông nghiệp, hiểu biết về pháp luật, thủ tục hành chính không đồng đều. Trong năm 2021 bộ phận một cửa tiếp nhận hơn 1.280 trường hợp đến giải quyết các thủ tục hành chính, trong đó hơn 730 trường hợp liên quan đến lĩnh vực tư pháp, hộ tịch. Dù đã được tuyên truyền về Luật Hộ tịch nhưng một bộ phận người dân vẫn gặp sai sót khi chuẩn bị giấy tờ. Mới đây, bà Lê Thị Nhung ở thôn Hà Chua đến UBND xã khai sinh cho con đẻ nhưng không mang chứng minh nhân dân, không xuất trình giấy chứng sinh bản gốc, công chức Tư pháp - Hộ tịch xã cẩn thận hướng dẫn bà bổ sung các giấy tờ cần thiết. Khi công dân quay lại làm việc với đầy đủ giấy tờ, cán bộ tư pháp hoàn thiện nhanh chóng các thủ tục.

Qua các đợt thẩm định vào cuối năm 2021, Đại diện Phòng Tư pháp huyện đánh giá xã Sơn Tây đã bám sát hướng dẫn, rà soát đồng bộ những chỉ tiêu, tiêu chí và chấm điểm hợp lý. Cả hệ thống chính trị vào cuộc nên chỉ trong thời gian ngắn, việc xây dựng xã đạt chuẩn TCPL bảo đảm đúng tiến độ, trên cơ sở đó tháo gỡ vướng mắc phát sinh đồng thời kiến nghị thêm một số vấn đề phát sinh tại cơ sở trong quá trình triển khai thực hiện. Một số tiêu chí còn được châm chước để đạt điểm tối đa địa phương nên cần đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng mục đích, ý nghĩa của việc xây dựng xã đạt chuẩn TCPL tới cán bộ, nhân dân.

Qua thực tiễn thực hiện, công tác xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại xã Sơn Tây đã đạt được một số kết quả:

Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra ở địa phương đã được quan tâm, chú trọng; kịp thời giải đáp, tháo gỡ vướng mắc cho các đơn vị trong quá trình tổ chức đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Các bộ phận chuyên môn của xã đều nhận thức đúng đắn về mục địch, ý nghĩa của việc triển khai nhiệm vụ xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; nghiêm túc tổ chức thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Ý thức trách nhiệm của cán bộ và nhân dân trong thi hành và chấp hành pháp luật được nâng cao, thu hút các tổ chức, đoàn thể ở xã tham gia; tăng cường cơ chế phối hợp phân công trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, thúc đẩy, khuyến khích và thu hút sự quan tâm nhà nước và toàn xã hội đối với công tác này. Tạo điều kiện cho việc công khai, minh bạch các chủ trương, chính sách của nhà nước thông qua hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giải thích pháp luật để mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân được tạo điều kiện thuận lợi để tiếp cận thông tin về chính sách và pháp luật. Thông qua đánh giá địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật xã thấy được thực trạng tiếp cận pháp luật của địa phương mình để từ đó có giải pháp cải thiện các điều kiện tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở. Kết quả đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của xã đã có những tác động tích cực đến việc bảo đảm điều kiện tiếp cận pháp luật của người dân ở cơ sở. Tăng cường trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo bảo đảm cơ sở vật chất, các điều kiện khác nhằm nâng cao chất lượng tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở từ đó có giải pháp xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; giúp cán bộ, công chức trong thi hành công vụ nhận thức được những ưu điểm, tồn tại và hạn chế để từ đó rút ra kinh nghiệm và có biện pháp khắc phục, nâng cao ý thức trách nhiệm và thái độ phục vụ đối với nhân dân. Việc đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật còn giúp người dân ở cơ sở nắm bắt, thực hiện và được quyền tiếp cận thông tin liên quan đến đời sống của mình; phát huy quyền dân chủ trực tiếp; người dân được tham gia bàn bạc và quyết định những vấn đề có liên quan đến đời sống khu dân cư cũng như được hưởng những chính sách xã hội theo quy định.

Bên cạnh những mặt đạt được, công tác xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật áp dụng trên địa bàn xã Sơn Tây còn có một số nội dung tồn tại như xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn TCPL là nội dung mới. Bên cạnh sự quan tâm của các cấp, các nghành trong toàn tỉnh, huyện những địa phương đăng ký về đích nông thôn mới, Nông thôn mới nâng cao trong năm 2021 gặp một số khó khăn như: Thời gian thực hiện gấp, phải đến cuối tháng 11 thì mới có văn bản chính thức quy định về các vấn đề liên quan đến chuẩn tiếp cận pháp luật cấp xã nên gây bị động cho địa phương trong việc triển khai thực hiện, có thời điểm hệ thống văn bản hướng dẫn chưa thống nhất khiến việc thực hiện chồng chéo; năng lực của đội ngũ cán bộ không đồng đều.

1. **Tính mới, sự khác biệt của giải pháp mới so với giải giải pháp cũ.**

Trong quá trình thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cũng như Thông tư số 09/2021/TT-BTP quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đã gặp rất nhiều vướng mắc.

**Vấn đề thứ nhất:** Ví dụ tại chỉ tiêu 2, Tiêu chí 1 về các tiêu chí tiếp cận pháp luật quy định: “*Ban hành đúng quy định pháp luật các văn bản hành chính có nội dung liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của tổ chức cá nhân”*một trong các chỉ tiêu khi “chấm điểm” xã, phường (cấp xã) đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Nhưng thực tế văn bản quy phạm pháp luật là do Luật giao lúc đó mới được ban hành, văn bản Luật giao một số cán bộ, công chức chưa nắm rõ nội dung này, nên khi có văn bản ban hành có hiệu lực cán bộ, công chức tham mưu ban hành văn bản cho địa phương ban hành còn chậm để thẩm định ban hành

**Vấn đề thứ hai:** Thực tế, những xã vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, có địa bàn rộng, dân cư thưa, nhưng theo quy định thì tổng số điểm của các tiêu chí tiếp cận pháp luật phải cao so với các xã khác có điều kiện thuận lợi, dễ đáp ứng về điều kiện được công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hơn.

Liệt kê những chỉ tiêu, tiêu chí gây khó cho UBND cấp xã cho thấy chủ yếu ở các lĩnh vực bố trí nhân lực, tài chính, điều kiện cơ sở hạ tầng - đây là những khó khăn lớn nhất của chính quyền cấp xã. Cụ thể hỗ trợ kinh phí cho tổ hòa giải và hòa giải viên; hoặc quy định, bố trí địa điểm, công chức tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính theo quy định; bảo đảm diện tích làm việc của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; trang thiết bị của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.). Theo quy định, cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được đánh giá bằng 5 tiêu chí: Ban hành văn bản theo thẩm quyền, bảo đảm thi hành Hiến pháp và pháp luật; phổ biến giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở; thực hiện dân chủ ở cở sở; thực hiện thủ tục hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã.

**Riêng ở Sơn Tây**: Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được quan trọng trên thì qua việc thực hiện nhiệm vụ này vẫn còn một số hạn chế như sau: Một số đơn vị còn lúng túng trong việc triển khai nhiệm vụ này; Việc tuyên truyền, phổ biến các chính sách pháp luật liên quan trực tiếp đến người dân ở một số Thôn tại xã Sơn Tây chưa thường xuyên, chưa thật sự hiệu quả; việc phối hợp giữa công chức Tư pháp - Hộ tịch với các cán bộ, các đơn vị có liên quan trong việc thực hiện công tác chuẩn tiếp cận pháp luật chưa rõ ràng; Cơ sở vật chất bảo đảm cho công tác tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở còn rất thiếu thốn.

***Nguyên nhân:*** Những tồn tại trên một phần là do tiếp cận pháp luật nói chung, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở nói riêng là một nhiệm vụ mới thực hiện ít thời gian theo quy định của Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, vừa làm vừa rút kinh nghiệm nên gặp không ít khó khăn, công tác triển khai, đánh giá còn chậm. Nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền địa phương chưa sâu, công tác chỉ đạo chưa cương quyết, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành có liên quan chưa chặt chẽ. Nguồn lực để đảm bảo thực hiện chuẩn tiếp cận pháp luật như đội ngũ công chức thực thi pháp luật chưa đảm bảo. Hiện nay Công chức Tư pháp – Hộ tịch thực hiện  nhiều chức năng, nhiệm vụ trong đó trọng tâm là công tác hộ tịch, chứng thực phải thực hiện thường xuyên, liên tục nên chưa dành nhiều thời gian để tham mưu triển khai xây dựng và tự đánh giá địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Việc chấm điểm, đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở mới được thực hiện ở cán bộ, công chức được giao theo dõi từng mảng công việc được quy định. Chưa đánh giá được hết mức độ tiếp cận pháp luật của người dân. Để khắc phục, cải thiện điều kiện tiếp cận pháp luật của người dân trên địa bàn, trong thời gian tới, cần thực hiện các giải pháp sau:

*Thứ nhất***,** phải xác định rõ việc đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được triển khai thực hiện trong phạm vi cả nước nên cần chú trọng đánh giá thực tiễn, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh khi thực hiện; thường xuyên kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, qua đó nhận diện những quy định bất cập của pháp luật để đề xuất sửa đổi, bổ sung và thay thế. Bên cạnh đó cầntăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ, chính quyền địa phương trong việc xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Tiếp tục đổi mới, đa dạng hoá các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đặc điểm, nhu cầu của từng nhóm đối tượng và các điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của từng đơn vị, địa phương; lồng ghép công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với việc thực hiện các chương trình, các phong trào vận động quần chúng khác; Nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở đồng thời tăng cường vai trò chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện hoạt động đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật của UBND các cấp, tổ chức sơ kết, tổng kết  để rút kinh nghiệm, thực hiện khen thưởng, xử lý vi phạm, không phô trương, chạy đua, đánh giá không đúng với các tiêu chí đề ra. Việc đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân ở cơ sở cần gắn với an ninh, chính trị, an toàn xã hội; tình hình vi phạm pháp luật và đời sống của người dân tại cơ sở. Chú trọng đến các văn bản, lĩnh vực có nội dung thiết thực, liên quan đến quyền, lợi ích của người dân như đất đai, hôn nhân gia đình, dân sự, bình đẳng giới và các hương ước, quy ước tại khu dân cư. Trong quá trình thực hiện**,** các địa phương cần thực hiện đồng bộ, có chất lượng 05 tiêu chí: Ban hành văn bản bảo đảm thi hành Hiến pháp và pháp luật; Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật; Hòa giải ở cơ sở trợ giúp pháp lý; Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Tổ chức tiếp công dân giải quyết kiến nghị phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, thủ tục hành chính, đảm bảo an ninh, trật tự; Bởi vì điều kiện để công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật phải đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định tại Quyết định số 25/QĐ-TTG của Thủ tướng Chính phủ

 *Thứ hai,* chú trọng công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật bằng nhiều hình thức, mô hình phù hợp như: Tại các nhà văn hóa thôn, nên bố trí phòng đọc, các văn bản pháp luật hoặc các thủ tục hành chính liên quan đến sinh hoạt cộng đồng, nên in tờ gấp, tờ rơi, nội dung ngắn gọn dễ cập nhật tạo điều kiện trong giao dịch.kết hợp chặt chẽ giữa công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật với việc tổ chức thi hành pháp luật; lập các Nhóm trên mạng xã hội facebook hoặc zalo, thường xuyên tổ chức các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật của cơ quan, tổ chức và cá nhân; ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm mọi hành vi vi phạm pháp luật nhằm nâng cao ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật của cán bộ và Nhân dân.

*Thứ ba,* cần quan tâm đầu tư cơ sở vật chất thoả đáng cho công tác phổ biến giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật. Vấn đề kinh phí có ảnh hưởng không nhỏ tới kết quả thực hiện công tác này. Theo đó, hàng năm các địa phương, các cơ quan, đơn vị cần được quan tâm bố trí kinh phí thành mục riêng để phục vụ công tác này theo quy định. Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ kinh phí thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

*Thứ tư,* nâng cao hiệu quả bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ đánh giá, chấm điểm các tiêu chí tiếp cận pháp luật và công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với xây dựng nông thôn mới cho công chức được giao tham mưu, theo dõi thực hiện đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật. tăng cường bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ công chức xã. Thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong hoạt động cơ quan hành chính các cấp, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi thực hiện các thủ tục hành chính; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước.

Một địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật phải là một địa phương mà tất cả người dân trên địa bàn đó đều biết, hiểu pháp luật, tuân theo pháp luật và nghiêm chỉnh thực thi pháp luật

Thực hiện đồng bộ các giải pháp trên tôi tin tưởng rằng công tác xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật sẽ có hiệu quả hơn, góp phần quan trọng nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ và Nhân dân và sẽ góp phần tích cực vào ổn định an ninh, trật tự và phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh, huyện, xã nhà.

**4. Điểm mới, kinh nghiệm và thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong thời gian tới.**

a. *Kinh nghiệm xác định rõ vai trò của cán bộ chỉ đạo và công chức đầu mối trong việc thực hiện các tiêu chí :*

Một là, đẩy mạnh thông tin, truyền thông về vị trí, vai trò, mục tiêu của nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, qua đó thống nhất về nhận thức và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức và nhân dân; xác định đây là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị. Ủy ban nhân dân xã đã chú trọng ban hành, chỉ đạo triển khai kế hoạch thực hiện trong tổng thể triển khai chương trình, kế hoạch xây dựng nông thôn mới; phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức trong việc theo dõi, thực hiện tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật có liên quan đến phạm vi quản lý, đồng thời chú trọng công tác phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ này.

Hai là, Quyết định số 25/2021/QĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức xác định rõ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật là một trong những nhiệm vụ quan trọng do Bộ Tư pháp chủ trì, hướng dẫn thực hiện trong phạm vi cả nước. Do vậy, cần cụ thể hóa và giao trách nhiệm cho công chức Tư pháptham mưu theo dõi, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụtạo cơ sở pháp lý cho việc phân công đơn vị, công chức làm đầu mối tham mưu theo dõi, thực hiện.

*b. Kinh nghiệm về công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cho cán bộ, nhân dân về xây dựng nông thôn mới*

Thực hiện chức năng tham mưu giúp UBND xã quản lý nhà nước về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) trên địa bàn xã, công chức Tư pháp đã tham mưu UBND xã chỉ đạo các ngành, các bộ phận chuyên môn tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định về xây dựng nông thôn mới (cụ thể tại các Quyết định, Kế hoạch thực hiện công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và công tác Tư pháp hàng năm, giai đoạn của UBND xã); hàng tháng, quý sau khi nhận được*“Hướng dẫn công tác PBGDPL”của UBND* huyện gửi về bản thân tôi xây dựng chương trình tuyên truyền trong đó tập trung nhấn mạnh đến việc tuyên truyền các nội dung liên quan đến chuẩn tiếp cận pháp luật cấp xã đồng thời gắn với các quy định về xây dựng nông thôn mới, xây dựng khu dân cư kiểu mẫu.

 Ngoài việc phát huy tốt các hình thức như qua Trang thông tin điện tử, cấp phát tài liệu, tờ gấp, tờ rơi, lập các nhóm trên mạng xã hội facebook, zalo…để kịp thời tuyên truyền, phổ biến các văn bản, chính sách về xây dựng nông thôn mới cho cán bộ và nhân dân, công chức Tư pháp đã phối hợp với Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật cấp huyện tổ chức các cuộc hội nghị phổ biến giáo dục pháp luật nhằm tuyên truyền các chính sách liên quan trực tiếp đến chương trình xây dựng mục tiêu quốc gia NTM gắn với các lợi ích về vật chất và tinh thần của người dân

Trên cơ sở chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Tư pháp và các cơ quan cấp trên công chức Tư pháp - Hộ tịch xã đã phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể của địa phương tổ chức phổ biến các quy định về xây dựng nông thôn mới, xây dựng khu dân cư kiểu mẫu. Đồng thời đã tham mưu tuyên truyền, phổ biến các quy định về xây dựng nông thôn mới, xây dựng khu dân cư kiểu mẫu thông qua các hình thức phù hợp như tổ chức “Sinh hoạt Ngày Pháp luật hàng tháng”; sinh hoạt câu lạc bộ “Tuyên truyền viên, tư vấn pháp luật”, tham gia cuộc thi dưới hình thức sân khấu hóa như “ nông thôn ngày mới”, hội thị tuyên truyền xây dựng NTM, xây dựng khu dân cư kiểu mẫu nhận được sự quan tâm, tham gia, hưởng ứng đông đảo của bà con nhân dân trên địa bàn xã. Những hoạt động nêu trên đã tác động tích cực đến việc nâng cao nhận thức, hiểu biết của cán bộ và nhân dân về các quy định xây dựng nông thôn mới, xây dựng khu dân cư kiểu mẫu, qua đó góp phần thực hiện thắng lợi Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, xây dựng khu dân cư kiểu mẫu của xã nhà.

*c. Công tác xây dựng, thẩm định, góp ý hoàn thiện các văn bản, chính sách, đề án về xây dựng nông thôn mới*

Từ năm 2021 đến nay, UBND xã đã tổ chức rà soát.... văn bản quy phạm pháp luật của UBND và HĐND xã ban hành theo quy định Luật ban hành văn bản Quy phạm pháp luật, trong năm qua xã Sơn Tây không tổ chức xây dựng văn bản quy phạm nào.

*d. Giải pháp thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật nhằm hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam thực chất, hiệu quả*

UBND xã đã xây dựng kế hoạch “Ngày pháp luật Viêt Nam 9/11”, giao nhiệm vụ công chức Tư pháp Hộ tịch tham mưu, đôn đốc, theo dõi, báo cáo kết quả việc thực hiện của các ban, ngành đoàn thể các thôn và đơn vị trưc thuộc về UBND tổng hợp, làm tiêu chí để chấm điểm bình xét, khen thưởng cuối năm

Một trong các khẩu hiệu hưởng ứng Ngày Pháp luật năm 2022 là: "Sống và làm việc theo pháp luật là việc làm thiết thực hửơng ứng ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”. Tiêu chí tiếp cận pháp luật có 05 tiêu chí thành phần: Ban hành văn bản theo thẩm quyền, bảo đảm thi hành Hiến pháp và pháp luật; phổ biến giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở; thực hiện dân chủ ở cở sở; thực hiện thủ tục hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã. Điều 6 Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật định hướng nội dung tổ chức Ngày Pháp luật, theo đó, hằng năm, Bộ Tư pháp hướng dẫn chủ đề, nội dung trọng tâm tổ chức Ngày Pháp luật. Các nội dung này đều liên quan trực tiếp hoặc gắn với việc triển khai 05 tiêu chí tiếp cận nêu trên. Chính vì vậy, tổ chức thực hiện tốt 05 tiêu chí tiếp cận pháp luật cũng là một hướng hưởng ứng Ngày Pháp luật 09/11 thực chất, hiệu quả vì các tiêu chí, chỉ tiêu này gắn bó chặt chẽ với quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, đồng thời xác định rõ trách nhiệm của chính quyền, cán bộ, công chức cấp xã trong việc bảo đảm để công dân thực hiện quyền và lợi ích của mình. Do vậy, các cấp, các ngành và địa phương cần tổ chức các hoạt động xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn kết với hưởng ứng Ngày Pháp luật, trong đó chú trọng một số hoạt động sau đây:

Một là, bảo đảm thi hành Hiến pháp và pháp luật thông qua việc chỉ đạo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch triển khai nhiệm vụ được giao để thi hành Hiến pháp, pháp luật đúng yêu cầu, tiến độ; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để xảy ra trọng án; tội phạm và tệ nạn xã hội trên địa bàn được kiềm chế, có giảm so với năm trước.

Hai là, thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức cấp xã, người dân với nội dung và hình thức phù hợp với đối tượng, địa bàn; tổ chức lấy ý kiến nhân dân về dự thảo văn bản quy phạm pháp; tổ chức đối thoại chính sách, pháp luật theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương.

Ba là, lồng ghép tư vấn, phổ biến pháp luật cho người dân thông qua hòa giải, giải quyết kịp thời các tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải được hòa giải; thực hiện các hình thức phát huy dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”.

Bốn là, thực hiện thủ tục hành chính, giải quyết kiến nghị, đề xuất, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã đúng quy định của pháp luật thông qua việc công khai đầy đủ, kịp thời các thủ tục hành chính; giải quyết các thủ tục hành chính đúng trình tự, thủ tục, thời hạn quy định; bảo đảm sự hài lòng của tổ chức, cá nhân về chất lượng, thái độ phục vụ khi thực hiện thủ tục hành chính.

Xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật là nhiệm vụ quan trọng không chỉ của Bộ, ngành Tư pháp mà của cả hệ thống chính trị, vừa có tính cấp bách, vừa có tính lâu dài nhằm hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam 09/11; tăng cường trách nhiệm, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước bằng pháp luật ở cơ sở; nâng cao nhận thức pháp luật, ý thức chấp hành, tuân thủ pháp luật của người dân, bảo đảm quyền con người, quyền công dân theo Hiến pháp năm 2013 và cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên, qua đó đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Sơn Tây, ngày 08 tháng 11 năm 2022* |
| **Thủ trưởng đơn vị xác nhận** | **Người thực hiện****Nguyễn Nhất Phong** |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

 *Sơn Tây, ngày 8 tháng 11 năm 2022*

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

Kính gữi: Hội đồng xét, công nhận sáng kiến cấp huyện

1. Tên sáng kiến: ***Thực trạng và giải pháp chuẩn Tiếp cận pháp luật tại xã Sơn Tây***
2. Tác giả sáng kiến:
* Họ và tên: **NGUYỄN NHẤT PHONG**
* Chức vụ:Công chức Tư pháp - Hộ tịch
* Đơn vị: Uỷ ban nhân dân xã Sơn Tây
* Địa chỉ: Thôn Hoàng Nam, xã Sơn Tây, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh
* Điện thoại: 0912272750; 0375156555
* Email: nhatphong1105@gmail.com

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** |  **Họ và tên tác giả** | **Sinh****năm** |  **Nơi công tác** | **Trình độ chuyên môn** | **Tỷ lệ đóng góp****vào việc tạo ra** **sáng kiến** | **Ký tên** |
| 1 | Nguyễn Nhất Phong | 1974 | UBND xã Sơn Tây |  Đại học |  |  |

1. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Tiếp cận pháp luật tại xã Sơn Tây
2. Thời gian áp dụng lần đầu: Ngày 01/12/2021 đến Ngày 5/11/2022
3. Hồ sơ kèm theo:
* Báo cáo sáng kiến.
* Báo cáo tóm tắt sáng kiến kinh nghiệm
* Đơn đề nghị công nhận sáng kiến
* Dang sách đơn vị thực hiện sáng kiến

**Xác nhận của cơ quan đơn vị Tác giả sáng kiến**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

 *Sơn Tây, ngày 08 tháng 11 năm 2022*

**DANH SÁCH NHỮNG ĐƠN VỊ, CÁ NHÂN**

**ĐÃ THAM GIA ÁP DỤNG SÁNG KIẾN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** |  **Đơn vị cá nhân, áp dụng thực hiện** | **Thôn** |  **Nội dung** |
| 1 | UBMTTQ và các Tổ chức đoàn thể,ban cán sự các Thôn, các đơn vị đóng trên địa bàn xã Sơn Tây  | 13/13 | Thực hiện theo Quyết định số 25/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP |
| 2 | Cán bộ, công chức, đảng viên, nhân dân,các doanh nghiệp trên địa bàn xã Sơn Tây | 13/13 | Thực hiện theo Quyết định số 25/QĐ-TTg, Thông tư số 09/2021/TT-BTP. |

 **Tác giả sáng kiến**

 **Nguyễn Nhất Phong**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ SƠN TÂY**

**BÁO CÁO**

**SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM**

***ĐỀ TÀI:***

**“*Thực trạng và giải pháp chuẩn Tiếp cận pháp luật tại xã Sơn Tây”***

**Họ và tên: NGUYỄN NHẤT PHONG**

**Chức vụ: Công chức Tư pháp – Hộ tịch**

**Đơn vị: Uỷ ban nhân dân xã Sơn Tây, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh**

 **Số điện thoại: 0912272750; 0375156555**

**Địa chỉ gmail: nhatphong1105@gmail.com**

 ***Sơn Tây, Tháng 11/2022***

|  |  |
| --- | --- |
|  **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **XÃ SƠN TÂY** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**BÁO CÁO TÓM TẮT**

**NỘI DUNG, HIỆU QUẢ SÁNG KIẾN**

Tên sáng kiến: ***Thực trạng và giải pháp chuẩn Tiếp cận pháp luật tại xã Sơn Tây***

Tên người thực hiện: **NGUYỄN NHẤT PHONG.**

Chức vụ: Công chức Tư pháp – Hộ tịch

Đơn vi: UBND xã Sơn Tây, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh

1. **LÝ DO CHO SÁNG KIẾN**

Ngày 15/11/2021, Bộ Tư pháp đã ban hành Thông tư số 09/2021/TT-BTP hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật *(Thông tư 09/2021/TT-BTP)*. Thông tư có hiệu lực thi hành từ ngày 01/1/2022, cùng với thời điểm có hiệu lực thi hành của Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg đã tạo cơ sở pháp lý đầy đủ để triển khai thực hiện việc đánh giá xã, phường, thị trấn (cấp xã) đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được thống nhất đồng bộ, góp phần nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành tại cơ sở. Theo đánh giá, qua thực tiễn 01 năm thực hiện Quyết định số 25/2021QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg), được sự quan tâm của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, bước đầu đạt được kết quả khả quan. Ủy ban nhân dân xã Sơn Tây tổ chức thông tin, tuyên truyền, tập huấn, biên soạn tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ về nhiệm vụ này. Việc tổ chức đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cơ bản nghiêm túc. Tuy nhiên, qua theo dõi và nắm bắt tình hình thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cho thấy nhiều khó khăn, lúng túng trong tổ chức thực hiện, cần phải khắc phục, hoàn thiện trong thời gian tới.

Xác định việc xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật là nhiệm vụ của toàn bộ hệ thống chính trị, gắn với thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh của địa phương; trên cơ sở đó, từ đầu năm 2022 UBND xã ban hành Kế hoạch thực hiện xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong đó công chức Tư pháp - Hộ tịch giữ vai trò là đầu mối tham mưu cho UBND, Chủ tịch UBND trong việc tổ chức thực hiện. Theo đó, phối hợp với các ban, ngành, UBMTTQ của xã đã tổ chức hội nghị hướng dẫn xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức và lạnh đạo cốt cán tại Thôn và các chi Hội, chi đoàn trên địa bàn xã nắm vững các quy định pháp luật về chuẩn tiếp cận pháp luật, từ đó tham mưu triển khai trên thực tế; đồng thời tạo chuyển biến mạnh trong việc nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, góp phần thiết thực vào công tác cải cách hành chính.

Từ thực tiễn triển khai đánh giá, công nhận, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong thời gian qua cho thấy, đây là nhiệm vụ có ý nghĩa quan trọng đối với công tác quản lý nhà nước, nhất là tại cơ sở

Trong quá trình thực hiện tôi đã rút ra được một số kinh nghiệm muốn đem ra trao đổi với các đồng nghiệp, đồng thời học hỏi những cách làm, mô hình hay, mới hơn để khắc phục những hạn chế trong công tác của mình. Đó chính là những lí do để tôi lựa chọn chủ đề: “ **Thực trạng và giải pháp chuẩn Tiếp cận pháp luật tại xã Sơn Tây**” làm đề tài kinh nghiệm cho mình...

**II. PHẠM VI, THỜI GIAN VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

- Phạm vi: 13/13 Thôn trên địa bàn xã Sơn Tây.

- Thời gian áp dụng sang kiến: từ 01/2022 đến nay.

- Đối tượng áp dụng: Toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và các tổ chức, nhân dân trên địa bàn xã Sơn Tây

**III. THỰC TRẠNG TRƯỚC KHI ÁP DỤNG SÁNG KIẾN**

**1. Đặc điểm kinh tế - xã hội xã Sơn Tây**

Xã Sơn Tây là đơn vị hành chính nằm phía Tây của huyện Hương Sơn, với diện tích 12,5 km2, tiếp giáp thị trấn Tây Sơn, và các xã Sơn Kim2, xã Sơn Lĩnh, xã Quang Diệm và xã Thọ Điền huyện Vũ Quang có 2 tuyến QL8A và QL281 đi qua và tuyến liên xã Tây- Lĩnh-Hồng có dòng sông Ngàn Phố chảy qua. Toàn xã có 13 thôn, 2476 hộ và 8045 nhân khẩu.

Trong những năm gần đây, xã Sơn Tây được các cấp các ngành quan tâm đầu tư phát triển trên nhiều lĩnh vực. Hệ thống giao thông nông thôn không ngừng được nâng cấp, mở rộng, điện chiếu sáng, thông tin liên lạc, hệ thống cơ sở hạ tầng cũng được đầu tư nâng cấp. Cùng với phát triển dịch vụ kết hơp nông nghiệp, nông thôn mới tăng nhanh, kinh tế của xã có bước phát triển ổn định. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng dần tỉ lệ dịch vụ, giảm tỷ lệ kinh tế nông nghiệp trong cơ cấu nền kinh tế. Nhiều loại hình kinh doanh dịch vụ, ngành nghề được mở rộng khắp trên địa bàn xã. Phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư đi vào chiều sâu, đã thực sự khơi dậy các nguồn lực từ nhân dân, được nhân dân hưởng ứng tích cực. Tỷ lệ gia đình đạt gia đình văn hóa, thôn đạt văn hóa h*à*ng năm đều tăng. Những bản sắc văn hóa, nghĩa tình trong khu dân cư luôn được giữ gìn và phát huy. Tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội được ổn định và đảm bảo góp phần quan trọng cho sự phát triển trên địa bàn của xã

Tuy nhiên bên cạnh những thành quả đạt được, xã Sơn Tây vẫn còn những hạn chế nhất định. Quá trình xây dựng Nông thôn mới diễn ra tương đối nhanh, không gian không ngừng được mở rộng cùng với sự tăng trưởng về kinh tế của xã cũng đã làm nảy sinh nhiều vấn đề. Trước đây ý thức của người dân về chấp hành pháp luật còn hạn chế bên cạnh đó hệ thống tuyên truyền pháp luật chưa được quan tâm thực hiện tốt, do đó một số văn bản Luật mới ban hành thiết thực với người dân chưa được nhân dân tiếp cận, am hiểu.

Nguyên nhân chính gây nên tình trạng này là do công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục phấp luật còn nhiều hạn chế yếu kém, bên cạnh đó còn do ý thức của một bộ phận nhân dân chưa quen đang theo hình thức tập tục tập quán chưa có ý thức chấp hành pháp luật cao, giữ gìn an ninh trật tự, giữ gìn môi trường, giữ gìn vệ sinh cảnh quan đường làng ngõ xóm và nơi công cộng, thiếu ý thức bảo vệ tài sản công, hành vi ứng xử giao tiếp chưa phù hợp với nếp sống văn minh..

 Vì vậy, việc tổ chức Chuẩn tiếp cận pháp luật, nhất là công tác phổ biến giáo dục pháp luật tuyên truyền xây dựng Nông thôn mới là một cơ hội tốt để cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Sơn Tây hiểu rõ trách nhiệm của mình, nâng cao nhận thức và hành động về xây dựng nông thôn mới. Qua đó, tạo động lực mạnh mẽ, huy động mọi người dân tích cực tham gia xây dựng Nông thôn mới đạt hiệu quả cao và bền vững; đồng thời, góp phần thực hiện các thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh trên địa bàn xã.

**IV. NHỮNG GIẢI PHÁP VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC SÁNG KIẾN KHI ĐƯỢC ÁP DỤNG**

1. **Mô tả sáng kiến**

Do đây là sáng kiến còn đang trong quá trình nghiên cứu nên chỉ áp dụng triển khai trên địa bàn xã Sơn Tây. Trong công tác xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tôi tham mưu cho UBND xã thực hiện theo đúng quy trình và nghiêm túc rút kinh nghiêm trong quá trình thực hiện:

***\*Thứ nhất, nghiêm túc thực hiện***

Theo hướng dẫn tại Quyết định số 25/2021QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn TCPL, các địa phương cần bám sát 5 tiêu chí gồm:

*Tiêu chí 1:* Ban hành văn bản theo thẩm quyền để tổ chức và đảm bảo đảm thi hành Hiến pháp, pháp luật trên địa bàn. (trong đó có 2 chỉ tiêu)

Tiêu chí 2: Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật.(trong đó có 6 chỉ tiêu)

*Tiêu chí 3*: Hòa gải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý. (trong đó có 3 chỉ tiêu)

*Tiêu chí 4*: Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn. (trong đó có 5 chỉ tiêu)

*Tiêu chí 5*: Tổ chức tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố caostheo quy định của pháp luật. (trong đó có 4 chỉ tiêu)

Việc chấm điểm được tiến hành theo Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ Tư pháp.

Ngay từ đầu năm 2022 công chức Tư pháp – Hộ tịch đã tham mưu cho UBND xã ban hành quyết định phân công các bộ phận chuyên môn phụ trách thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu TCPL trong xây dựng chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn xã với công chức Tư pháp - Hộ tịch là đầu mối chính và các bộ phận chuyên môn khác phối hợp thực hiện

Xã Sơn Tây thành lập hội đồng tự đánh giá xã đạt chuẩn TCPL với 13 thành viên. Trên bảng tự chấm điểm cho thấy, trong 5 tiêu chí lớn được chia nhỏ thành 20 chỉ tiêu nhỏ, xã Sơn Tây có nhiều chỉ tiêu đạt điểm tối đa như: bảo đảm thi hành hiến pháp và pháp luật, thực hiện dân chủ cơ sở, An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội bảo đảm; công khai đầy đủ các thủ tục hành chính; kiện toàn các tổ hòa giải, kịp thời giải quyết mâu thuẫn tại địa phương...Về việc bố trí kinh phí hỗ trợ công tác hòa giải, bố trí ngân sách cho công tác phổ biến giáo dục pháp luật địa phương mới chỉ cung cấp tài liệu, sổ sách, tổ chức tập huấn chưa bố trí được kinh phí. Việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật thông qua tủ sách pháp luật chưa đem lại hiệu quả cao vì đa phần hầu như người dân chủ yếu tiếp cận qua các hình thức của internet... Xét tổng thể, xã Sơn Tây vẫn bảo đảm các điều kiện về xã đạt chuẩn TCPL.

Để đánh giá sự hài lòng của tổ chức, cá nhân, xã Sơn Tây phát 960 phiếu lấy ý kiến của người dân. Kết quả, năng lực, hiểu biết thái độ phục vụ, tinh thần trách nhiệm của cán bộ chuyên môn được đánh giá cao, có từ 88 đến 92% tổng số phiếu bày tỏ sự hài lòng. Đối với một số trường hợp không hài lòng, cán bộ xã cho hay, do có thời điểm lãnh đạo xã không có mặt tại trụ sở. Để khắc phục, cán bộ tiếp dân tận tình giải thích và hẹn bà con thời điểm phù hợp.

***\*Thứ hai, lấy người dân làm trung tâm***

Một trong những quan điểm chỉ đạo thực hiện xây dựng xã đạt chuẩn TCPL ở xã Sơn Tây là lấy người dân làm trung tâm, với phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” bảo đảm thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm. Trên địa bàn xã có 13 thôn, đa phần người dân làm nông nghiệp, hiểu biết về pháp luật, thủ tục hành chính không đồng đều. Trong năm 2021 bộ phận một cửa tiếp nhận hơn 1.280 trường hợp đến giải quyết các thủ tục hành chính, trong đó hơn 730 trường hợp liên quan đến lĩnh vực tư pháp, hộ tịch.

Qua thực tiễn thực hiện, công tác xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại xã Sơn Tây đã đạt được một số kết quả:

Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra ở địa phương đã được quan tâm, chú trọng; kịp thời giải đáp, tháo gỡ vướng mắc cho các đơn vị trong quá trình tổ chức đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Các bộ phận chuyên môn của xã đều nhận thức đúng đắn về mục địch, ý nghĩa của việc triển khai nhiệm vụ xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; nghiêm túc tổ chức thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Ý thức trách nhiệm của cán bộ và nhân dân trong thi hành và chấp hành pháp luật được nâng cao, thu hút các tổ chức, đoàn thể ở xã tham gia; tăng cường cơ chế phối hợp phân công trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, thúc đẩy, khuyến khích và thu hút sự quan tâm nhà nước và toàn xã hội đối với công tác này. Tạo điều kiện cho việc công khai, minh bạch các chủ trương, chính sách của nhà nước thông qua hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giải thích pháp luật để mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân được tạo điều kiện thuận lợi để tiếp cận thông tin về chính sách và pháp luật. Kết quả đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của xã đã có những tác động tích cực đến việc bảo đảm điều kiện tiếp cận pháp luật của người dân ở cơ sở. Việc đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật còn giúp người dân ở cơ sở nắm bắt, thực hiện và được quyền tiếp cận thông tin liên quan đến đời sống của mình; phát huy quyền dân chủ trực tiếp; người dân được tham gia bàn bạc và quyết định những vấn đề có liên quan đến đời sống khu dân cư cũng như được hưởng những chính sách xã hội theo quy định.

Bên cạnh những mặt đạt được, công tác xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật áp dụng trên địa bàn xã Sơn Tây còn có một số nội dung tồn tại như xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn TCPL là nội dung mới. Bên cạnh sự quan tâm của các cấp, các nghành trong toàn tỉnh, huyện những địa phương đăng ký về đích nông thôn mới trong năm 2021 gặp một số khó khăn như: Thời gian thực hiện gấp, phải đến cuối tháng 11 thì mới có văn bản chính thức quy định về các vấn đề liên quan đến chuẩn tiếp cận pháp luật cấp xã nên gây bị động cho địa phương trong việc triển khai thực hiện, có thời điểm hệ thống văn bản hướng dẫn chưa thống nhất khiến việc thực hiện chồng chéo; năng lực của đội ngũ cán bộ không đồng đều.

**3. Tính mới, sự khác biệt của giải pháp mới so với giải giải pháp cũ.**

Trong quá trình thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cũng như Thông tư số 09/2021/TT-BTP quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đã gặp rất nhiều vướng mắc.

*Vấn đề thứ nhất*: Ví dụ tại chỉ tiêu 2, Tiêu chí 1 về các tiêu chí tiếp cận pháp luật quy định: “*Ban hành đúng quy định pháp luật các văn bản hành chính có nội dung liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của tổ chức cá nhân”*một trong các chỉ tiêu khi “chấm điểm” xã, phường (cấp xã) đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Nhưng thực tế văn bản quy phạm pháp luật là do Luật giao lúc đó mới được ban hành, văn bản Luật giao một số cán bộ, công chức chưa nắm rõ nội dung này, nên khi có văn bản ban hành có hiệu lực cán bộ, công chức tham mưu ban hành văn bản cho địa phương ban hành còn chậm để thẩm định ban hành

*Vấn đề thứ hai:* Thực tế, những xã vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, có địa bàn rộng, dân cư thưa, nhưng theo quy định thì tổng số điểm của các tiêu chí tiếp cận pháp luật phải cao so với các xã khác có điều kiện thuận lợi, dễ đáp ứng về điều kiện được công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hơn.

Liệt kê những chỉ tiêu, tiêu chí gây khó cho UBND cấp xã cho thấy chủ yếu ở các lĩnh vực bố trí nhân lực, tài chính, điều kiện cơ sở hạ tầng đây là những khó khăn lớn nhất của chính quyền cấp xã. Cụ thể hỗ trợ kinh phí cho tổ hòa giải và hòa giải viên; hoặc quy định, bố trí địa điểm, công chức tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính theo quy định; bảo đảm diện tích làm việc của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; trang thiết bị của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

**Riêng ở Sơn Tây**: Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được quan trọng trên thì qua việc thực hiện nhiệm vụ này vẫn còn một số hạn chế như sau: Một số đơn vị còn lúng túng trong việc triển khai nhiệm vụ này; Việc tuyên truyền, phổ biến các chính sách pháp luật liên quan trực tiếp đến người dân ở một số Thôn tại xã Sơn Tây chưa thường xuyên, chưa thật sự hiệu quả; việc phối hợp giữa công chức Tư pháp - Hộ tịch với các cán bộ, các đơn vị có liên quan trong việc thực hiện công tác chuẩn tiếp cận pháp luật chưa rõ ràng; Cơ sở vật chất bảo đảm cho công tác tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở còn rất thiếu thốn.

***Nguyên nhân*** của những tồn tại trên một phần là do tiếp cận pháp luật nói chung, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở nói riêng là một nhiệm vụ mới thực hiện ít thời gian theo quy định của Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, vừa làm vừa rút kinh nghiệm nên gặp không ít khó khăn, công tác triển khai, đánh giá còn chậm. Nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền địa phương chưa sâu, công tác chỉ đạo chưa cương quyết, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành có liên quan chưa chặt chẽ. Nguồn lực để đảm bảo thực hiện chuẩn tiếp cận pháp luật như đội ngũ công chức thực thi pháp luật chưa đảm bảo. Hiện nay Công chức Tư pháp – Hộ tịch thực hiện  nhiều chức năng, nhiệm vụ trong đó trọng tâm là công tác hộ tịch, chứng thực phải thực hiện thường xuyên, liên tục nên chưa dành nhiều thời gian để tham mưu triển khai xây dựng và tự đánh giá địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Việc chấm điểm, đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở mới được thực hiện ở cán bộ, công chức được giao theo dõi từng mảng công việc được quy định. Chưa đánh giá được hết mức độ tiếp cận pháp luật của người dân. Để khắc phục, cải thiện điều kiện tiếp cận pháp luật của người dân trên địa bàn, trong thời gian tới, cần thực hiện các giải pháp sau:

*Thứ nhất***,** phải xác định rõ việc đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được triển khai thực hiện nên cần chú trọng đánh giá thực tiễn, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh khi thực hiện; thường xuyên kiểm tra, giám sát. Bên cạnh đó cầntăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ, chính quyền địa phương trong việc xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Tiếp tục đổi mới, đa dạng hoá các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đặc điểm, nhu cầu của từng nhóm đối tượng và các điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của từng đơn vị, địa phương; lồng ghép công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với việc thực hiện các chương trình, các phong trào vận động quần chúng khác; Nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở đồng thời tăng cường vai trò chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện hoạt động đánh giá CTCPL của UBND các cấp, các ngành, tổ chức sơ kết, tổng kết  để rút kinh nghiệm, thực hiện khen thưởng, xử lý vi phạm, không phô trương, chạy đua, đánh giá không đúng với các tiêu chí đề ra. Việc đánh giá CTCPL của người dân ở cơ sở cần gắn với an ninh, chính trị, an toàn xã hội; tình hình vi phạm pháp luật và đời sống của người dân tại cơ sở. Chú trọng đến các văn bản, lĩnh vực có nội dung thiết thực, liên quan đến quyền, lợi ích của người dân. Trong quá trình thực hiện**,** các địa phương cần thực hiện đồng bộ, có chất lượng 05 tiêu chí: Ban hành văn bản bảo đảm thi hành Hiến pháp và pháp luật; Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật; Hòa giải ở cơ sở trợ giúp pháp lý; Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Tổ chức tiếp công dân giải quyết kiến nghị phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, thủ tục hành chính, đảm bảo an ninh, trật tự; Bởi vì điều kiện để công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật phải đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định tại Quyết định số 25/QĐ-TTG của Thủ tướng Chính phủ

 *Thứ hai,* chú trọng công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật bằng nhiều hình thức, mô hình phù hợp như: Tại các nhà văn hóa  thôn, nên bố trí phòng đọc, các văn bản pháp luật hoặc các thủ tục hành chính liên quan đến sinh hoạt cộng đồng, nên in tờ gấp, tờ rơi, nội dung ngắn gọn dễ cập nhật tạo điều kiện trong giao dịch.kết hợp chặt chẽ giữa công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật với việc tổ chức thi hành pháp luật; thường xuyên tổ chức các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật của cơ quan, tổ chức và cá nhân; ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm mọi hành vi vi phạm pháp luật nhằm nâng cao ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật của cán bộ và Nhân dân.

*Thứ ba,* cần quan tâm đầu tư cơ sở vật chất thoả đáng cho công tác phổ biến giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật. Vấn đề kinh phí có ảnh hưởng không nhỏ tới kết quả thực hiện công tác này, hàng năm các địa phương, các cơ quan, đơn vị cần được quan tâm bố trí kinh phí thành mục riêng để phục vụ công tác này theo quy định. Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ kinh phí thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

*Thứ tư,* nâng cao hiệu quả bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ đánh giá, chấm điểm các tiêu chí tiếp cận pháp luật và công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với xây dựng nông thôn mới, theo dõi thực hiện đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật. Tăng cường bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ công chức xã, thực hiện cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước.

Một địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật phải là một địa phương mà tất cả người dân trên địa bàn đó đều biết, hiểu pháp luật, tuân theo pháp luật và nghiêm chỉnh thực thi pháp luật

Thực hiện đồng bộ các giải pháp trên chúng tôi tin tưởng rằng công tác xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật sẽ có hiệu quả hơn, góp phần quan trọng nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ và nhân dân và sẽ góp phần tích cực vào ổn định an ninh, trật tự và phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh, huyện, xã nhà.

**4. Điểm mới, kinh nghiệm và thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong thời gian tới.**

a. *Kinh nghiệm xác định rõ vai trò của cán bộ chỉ đạo và công chức đầu mối trong việc thực hiện các tiêu chí :*

Một là, đẩy mạnh thông tin, truyền thông về vị trí, vai trò, mục tiêu của nhiệm vụ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, qua đó thống nhất về nhận thức và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức và nhân dân; xác định đây là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị; phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức trong việc theo dõi, thực hiện tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật có liên quan đến phạm vi quản lý, đồng thời chú trọng công tác phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ này.

Hai là, Quyết định số 25/2021/QĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức xác định rõ xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật là một trong những nhiệm vụ quan trọng do Bộ Tư pháp chủ trì, hướng dẫn thực hiện trong phạm vi cả nước. Do vậy, cần cụ thể hóa và giao trách nhiệm cho công chức Tư pháptham mưu theo dõi, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụtạo cơ sở pháp lý cho việc phân công đơn vị, công chức làm đầu mối tham mưu theo dõi, thực hiện.

*b. Kinh nghiệm về công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cho cán bộ, nhân dân về xây dựng nông thôn mới*

Thực hiện chức năng tham mưu giúp UBND xã quản lý nhà nước về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) trên địa bàn xã, Công chức Tư pháp đã tham mưu UBND xã chỉ đạo các ngành, các bộ phận chuyên môn tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định về xây dựng nông thôn mới (cụ thể tại các Quyết định, Kế hoạch thực hiện công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và công tác Tư pháp hàng năm, giai đoạn của UBND xã); hàng tháng, quý sau khi nhận được*“Hướng dẫn công tác PBGDPL”của UBND* huyện gửi về bản thân tôi xây dựng chương trình tuyên truyền trong đó tập trung nhấn mạnh đến việc tuyên truyền các nội dung liên quan đến chuẩn tiếp cận pháp luật cấp xã đồng thời gắn với các quy định về xây dựng nông thôn mới, xây dựng khu dân cư kiểu mẫu.

 Ngoài việc phát huy tốt các hình thức như qua Trang thông tin điện tử, cấp phát tài liệu, tờ gấp, tờ rơi,…để kịp thời tuyên truyền, phổ biến các văn bản, chính sách về xây dựng nông thôn mới cho cán bộ và nhân dân, công chức Tư pháp đã phối hợp với Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật cấp huyện tổ chức các cuộc Hội nghị Phổ biến giáo dục pháp luật nhằm tuyên truyền các chính sách liên quan trực tiếp đến chương trình xây dựng mục tiêu quốc gia NTM gắn với các lợi ích về vật chất và tinh thần của người dân

Trên cơ sở chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Tư pháp và các cơ quan cấp trên công chức Tư pháp - Hộ tịch xã đã phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể của địa phương tổ chức phổ biến các quy định về xây dựng nông thôn mới, xây dựng khu dân cư kiểu mẫu. Đồng thời đã tham mưu tuyên truyền, phổ biến các quy định về xây dựng nông thôn mới, xây dựng khu dân cư kiểu mẫu thông qua các hình thức phù hợp như tổ chức “Sinh hoạt Ngày Pháp luật hàng tháng”; sinh hoạt câu lạc bộ “Tuyên truyền viên và tư vấn pháp luật”, tham gia cuộc thi dưới hình thức sân khấu hóa như “ nông thôn ngày mới”, được sự quan tâm, tham gia, hưởng ứng đông đảo của bà con nhân dân trên địa bàn xã.

*c. Công tác xây dựng, thẩm định, góp ý hoàn thiện các văn bản, chính sách, đề án về xây dựng nông thôn mới*

Từ năm 2021 đến nay, UBND xã đã tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật của UBND và HĐND xã ban hành theo quy định Luật ban hành văn bản Quy phạm pháp luật, trong năm qua xã Sơn Tây không tổ chức xây dựng văn bản quy phạm nào.

*d. Giải pháp thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật nhằm hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam thực chất, hiệu quả*

UBND xã đã xây dựng kế hoạch “Ngày pháp luật Viêt Nam 9/11”, giao nhiệm vụ công chức Tư pháp Hộ tịch tham mưu, đôn đốc, theo dõi, báo cáo kết quả việc thực hiện của các ban, ngành đoàn thể các thôn và đơn vị trưc thuộc về UBND tổng hợp, làm tiêu chí để chấm điểm bình xét, khen thưởng cuối năm

Một trong các khẩu hiệu hưởng ứng Ngày Pháp luật năm 2022 là: "Sống và làm việc theo pháp luật là việc làm thiết thực hửơng ứng ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”. Điều 6 Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật định hướng nội dung tổ chức Ngày Pháp luật, theo đó, hàng năm, Bộ Tư pháp hướng dẫn chủ đề, nội dung trọng tâm tổ chức Ngày Pháp luật. Các nội dung này đều liên quan trực tiếp hoặc gắn với việc triển khai 05 tiêu chí tiếp cận nêu trên. Chính vì vậy, tổ chức thực hiện tốt 05 tiêu chí tiếp cận pháp luật cũng là một hướng hưởng ứng Ngày Pháp luật 09/11 thực chất, hiệu quả vì các tiêu chí, chỉ tiêu này gắn bó chặt chẽ với quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, đồng thời xác định rõ trách nhiệm của chính quyền, cán bộ, công chức cấp xã trong việc bảo đảm để công dân thực hiện quyền và lợi ích của mình. Do vậy, các cấp, các ngành và địa phương cần tổ chức các hoạt động xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn kết với hưởng ứng Ngày Pháp luật, trong đó chú trọng một số hoạt động sau đây:

Một là, bảo đảm thi hành Hiến pháp và pháp luật thông qua việc chỉ đạo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch triển khai nhiệm vụ được giao để thi hành Hiến pháp, pháp luật đúng yêu cầu, tiến độ; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để xảy ra trọng án; tội phạm và tệ nạn xã hội trên địa bàn được kiềm chế, có giảm so với năm trước.

Hai là, thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức cấp xã, người dân với nội dung và hình thức phù hợp với đối tượng, địa bàn; tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo văn bản quy phạm pháp; tổ chức đối thoại chính sách, pháp luật theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương.

Ba là, lồng ghép tư vấn, phổ biến pháp luật cho người dân thông qua hòa giải, giải quyết kịp thời các tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải được hòa giải; thực hiện các hình thức phát huy dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”.

Bốn là, thực hiện thủ tục hành chính, giải quyết kiến nghị, đề xuất, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã đúng quy định của pháp luật thông qua việc công khai đầy đủ, kịp thời các thủ tục hành chính; giải quyết các thủ tục hành chính đúng trình tự, thủ tục, thời hạn quy định; bảo đảm sự hài lòng của tổ chức, cá nhân về chất lượng, thái độ phục vụ khi thực hiện thủ tục hành chính.

Xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật là nhiệm vụ quan trọng không chỉ của Bộ, ngành Tư pháp mà của cả hệ thống chính trị, vừa có tính cấp bách, vừa có tính lâu dài nhằm hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam 09/11; tăng cường trách nhiệm, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước bằng pháp luật ở cơ sở; nâng cao nhận thức pháp luật, ý thức chấp hành, tuân thủ pháp luật của người dân, bảo đảm quyền con người, quyền công dân theo Hiến pháp năm 2013 và cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên, qua đó đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Sơn Tây, ngày 08 tháng 11 năm 2022* |
| **Thủ trưởng đơn vị xác nhận** | **Người thực hiện****Nguyễn Nhất Phong** |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

 *Sơn Tây, ngày 8 tháng 11 năm 2022*

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

Kính gữi: Hội đồng xét, công nhận sáng kiến cấp huyện

1. Tên sáng kiến: ***Thực trạng và giải pháp chuẩn Tiếp cận pháp luật tại xã Sơn Tây***
2. Tác giả sáng kiến:
* Họ và tên: **NGUYỄN NHẤT PHONG**
* Chức vụ:Công chức Tư pháp – Hộ tịch
* Đơn vị: Uỷ ban nhân dân xã Sơn Tây
* Địa chỉ: Thôn Hoàng Nam, xã Sơn Tây, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh
* Điện thoại: 0912272750
* Email: nhatphong1105@gmail.com

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** |  **Họ và tên tác giả** | **Sinh****năm** |  **Nơi công tác** |  **Trình độ****chuyên môn** | **Tỷ lệ đóng góp****vào việc tạo ra** **sáng kiến** | **Ký tên** |
| 1 | Nguyễn Nhất Phong | 1974 | UBND xã Sơn Tây |  Đại học |  |  |

1. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Tiếp cận pháp luật tại xã Sơn Tây
2. Thời gian áp dụng lần đầu: Ngày 01/12/2021 đến Ngày 05/11/2022
3. Hồ sơ kèm theo:
* Báo cáo sáng kiến.
* Tóm tắt báo cáo sáng kiến kinh nghiệm
* Đơn đề nghị công nhận sáng kiến
* Dang sách đơn vị thực hiện sáng kiến

**Xác nhận của cơ quan đơn vị Tác giả sáng kiến**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

 *Sơn Tây, ngày 08 tháng 11 năm 2022*

**DANH SÁCH NHỮNG ĐƠN VỊ, CÁ NHÂN**

**ĐÃ THAM GIA ÁP DỤNG SÁNG KIẾN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Đơn vị cá nhân, áp dụng thực hiện** | **Thôn** |  **Nội dung** |
| 1 | UBMTTQ và các Tổ chức đoàn thể,ban cán sự các Thôn, các đơn vị đóng trên địa bàn xã Sơn Tây | 13/13 | Thực hiện theo Quyết định số 25/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP |
| 2 | Cán bộ, công chức, đảng viên,nhân dân,các doanh nghiệp trên địa bàn xã Sơn Tây | 13/13 | Thực hiện theo Quyết định số 25/QĐ-TTg, Thông tư số 09/2021/TT-BTP. |

 **Tác giả sáng kiến**

 **Nguyễn Nhất Phong**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ SƠN TÂY**

-----------------

**BÁO CÁO TÓM TẮT**

**SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM**

***ĐỀ TÀI:***

**“Thực trạng và giải pháp chuẩn Tiếp cận pháp luật tại xã Sơn Tây”**

**Họ và tên: NGUYỄN NHẤT PHONG**

**Chức vụ: Công chức Tư pháp – Hộ tịch**

**Đơn vị: Uỷ ban nhân dân xã Sơn Tây, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh**

 **Số điện thoại: 0912272750; 0375156555**

**Địa chỉ gmail: nhatphong11@gmail.com**

 ***Sơn Tây, Tháng 11/2022***